

THÔNG BÁO

Về kết quả trúng tuyển công chức theo Kế hoạch số 267/KH-TLĐ

- Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

- Căn cứ Quy định về phân cấp quản lý cán bộ trong hệ thống công đoàn và quản lý sử dụng công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, ban hành kèm theo Quyết định số 3140/QĐ-TLĐ ngày 30/8/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

- Căn cứ Kế hoạch số 267/KH-TLĐ ngày 26/10/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tuyển dụng công chức Cơ quan Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và cơ quan công đoàn ngành trung ương và tương đương, công đoàn tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam năm 2022;

- Căn cứ Quyết định số 7317/QĐ-TLĐ ngày 16/6/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về công nhận kết quả tuyển dụng công chức theo Kế hoạch số 267/KH-TLĐ;

Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thông báo:

1. Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ thi tuyển công chức theo Kế hoạch số 267/KH-TLĐ đối với: 29 thí sinh (có danh sách kèm theo).

2. Các thí sinh trong danh sách trúng tuyển nộp 01 bộ hồ sơ về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (bản chính có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc có chứng thực theo quy định), gồm:

- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ.

- Bản sao hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

- Bản sao giấy khai sinh.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng, các giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có), kèm theo bản chính để đối chiếu.

Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

Trường hợp người trúng tuyển được miễn phần thi ngoại ngữ hoặc tin học quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2022 của Chính phủ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học).

- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ.

- Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.


- Bản sao sổ Bảo hiểm xã hội bắt buộc; hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc, quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp, quyết định nâng bậc lương gần nhất (nếu có).

3. Thời hạn nộp hồ sơ: Từ 08h30 – 11h00 (trong các ngày làm việc), trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày đăng thông báo công nhận kết quả trúng tuyển công chức, trên Cổng thông tin điện tử Công đoàn Việt Nam (congdoan.vn) và gửi tới các thí sinh trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký.

4. Địa điểm nhận hồ sơ: Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, tầng 8, số 82 Quán Sứ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Điện thoại liên hệ: 024 3941 0894.

5. Trường hợp thí sinh trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp thí sinh đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử Công đoàn Việt Nam và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thông báo để thí sinh biết, thực hiện. 

Nơi nhận:

- Thường trực ĐCT (đề b/c);
- Thí sinh trúng tuyển;
- Công TTĐT Công đoàn VN;
- Lưu: HĐTĐ.



PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
Trần Thanh Hải



**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ
THI TUYỂN CÔNG CHỨC THEO KẾ HOẠCH SỐ 267/KH-TLĐ**

(Kèm theo Thông báo số: 34/TB-HĐTD, ngày 16/6/2023 của Hội đồng tuyển dụng công chức)

TT	Họ và tên	Số báo danh	Đơn vị ứng tuyển	Thi vòng 2			Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Trúng tuyển
				Điểm thi viết	Điểm thi phỏng vấn	Tổng điểm vòng 2			
1	Giáp Thị Huyền Trân	CD105	Ban Quan hệ lao động Tổng Liên đoàn	50,80	17,00	67,80		67,80	x
2	Lê Thành Trung	CD114		26,80	23,70	50,50		50,50	x
3	Lương Hải Chính	CD015	Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn	49,00	29,00	78,00		78,00	x
4	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	CD028		30,30	29,30	59,60	5,00	64,60	x
5	Nguyễn Thị Hương Giang	CD025	Ban Tài chính Tổng Liên đoàn	37,00	27,30	64,30		64,30	x
6	Phan Thị Kim Ngân	CD080	Văn phòng Tổng Liên đoàn	33,70	25,00	58,70		58,70	x
7	Phan Hà Giang	CD023	Công đoàn Cao su Việt Nam	34,00	28,30	62,30		62,30	x
8	Vương Thị Mai Trinh	CD108		30,80	29,20	60,00		60,00	x
9	Nguyễn Mạnh Cường	CD012	Công đoàn Dầu khí Việt Nam	47,50	28,30	75,80		75,80	x
10	Trần Thu Hà	CD026		28,50	28,30	56,80		56,80	x
11	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	CD055		29,30	27,20	56,50		56,50	x
12	Lương Hoàng Phương Anh	CD006	Công đoàn Đường sắt Việt Nam	30,50	22,30	52,80		52,80	x
13	Tạ Ngọc Thắng	CD098	Công đoàn Điện lực Việt Nam	38,40	27,70	66,10	5,00	71,10	x
14	Ma Thị Hồng Vân	CD119		54,30	26,70	81,00		81,00	x

TT	Họ và tên	Số báo danh	Đơn vị ứng tuyển	Thi vòng 2			Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Trúng tuyển
				Điểm thi viết	Điểm thi phỏng vấn	Tổng điểm vòng 2			
15	Tạ Thị Bích Hào	CD029	Công đoàn Giao thông vận tải Việt Nam	38,30	26,70	65,00		65,00	x
16	Nguyễn Thị Hồng Thu	CD099		43,30	13,00	56,30		56,30	x
17	Đông Hoài Thu	CD100	Công đoàn Giáo dục Việt Nam	36,80	24,70	61,50		61,50	x
18	Nguyễn Trọng Khôi	CD060		30,80	19,80	50,60		50,60	x
19	Trần Thị Bích Hậu	CD033	Công đoàn TCT Hàng Hải Việt Nam	25,00	28,20	53,20		53,20	x
20	Nguyễn Thị Phương Hoa	CD041	CD TCT Hàng không Việt Nam	28,00	22,70	50,70		50,70	x
21	Nguyễn Minh Huy	CD048	CD Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	28,30	25,50	53,80		53,80	x
22	Đoàn Công Long Vũ	CD121		28,80	22,00	50,80		50,80	x
23	Trần Văn Vui	CD122	Công đoàn Thông tin và truyền thông Việt Nam	22,80	29,00	51,80	5,00	56,80	x
24	Nguyễn Thị Hoa	CD038	Công đoàn Xây dựng Việt Nam	35,50	26,00	61,50		61,50	x
25	Nguyễn Minh Hằng	CD030		45,00	26,80	71,80		71,80	x
26	Hoàng Lan Hương	CD056		35,00	25,00	60,00	5,00	65,00	x
27	Lương Thị Ứng	CD118		46,80	24,30	71,10		71,10	x
28	Mai Đức Mai	CD071	Công đoàn Y tế Việt Nam	53,00	17,00	70,00		70,00	x
29	Hoàng Ngọc Mai	CD072		46,50	26,00	72,50		72,50	x

Điểm cộng theo điểm b Khoản 1 Điều 5 Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ

15